



DANH MỤC PHÉP HIỆU CHUẨN ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED CALIBRATION

(Kèm theo quyết định số/attachment with decision: /QĐ – VPCNCLQG
ngày tháng 10 năm 2025 của giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng
quốc gia/of BoA Director)

Tên phòng thí nghiệm: Bộ phận Quản lý chất lượng thuộc phòng sản xuất máy phát
Laboratory: *Quality control department is under management of Wind Turbine Generator COE*

Tổ chức/ Cơ quan chủ quản: Công ty TNHH GE VERNOVA Hải Phòng
Organization: *GE Vernova Haiphong Company Limited*

Số hiệu/ Code: VILAS 1269

Chuẩn mực công nhận ISO/IEC 17025:2017
Accreditation criteria

Lĩnh vực: Đo lường - Hiệu chuẩn
Field: *Measurement - Calibration*

Người quản lý: Vũ Quang Trường
Laboratory manager: *Vu Quang Truong*

Hiệu lực công nhận Từ ngày/ from 10/2025 đến ngày/to 23/10/2026
Period of Validation:

Địa chỉ: Lô H1-H6 & F13A, F13B, F14, F15 KCN Nhật Bản - Hải Phòng, phường
Hồng An, TP. Hải Phòng, Việt Nam
Address: *Plot H1-H6 & F13A, F13B, F14, F15, Japan - Haiphong Industrial Zone, Hong An ward, Hai Phong City, Vietnam*

Địa điểm: Lô H1-H6 & F13A, F13B, F14, F15 KCN Nhật Bản - Hải Phòng, phường
Hồng An, TP. Hải Phòng, Việt Nam
Location: *Plot H1-H6 & F13A, F13B, F14, F15, Japan - Haiphong Industrial Zone, Hong An ward, Hai Phong City, Vietnam*

Điện thoại/ Tel: +84 225.3 266 145

Email:

Website:

DANH MỤC PHÉP HIỆU CHUẨN ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED CALIBRATION

VILAS 1269

Lĩnh vực hiệu chuẩn: Độ dài

Field of calibration: Length

TT	Tên đại lượng đo hoặc phương tiện đo được hiệu chuẩn <i>Measurand/ equipment calibrated</i>	Phạm vi đo <i>Range of measurement</i>		Quy trình hiệu chuẩn <i>Calibration Procedure</i>	Khả năng đo và hiệu chuẩn (CMC) ^{1/} <i>Calibration and Measurement Capability (CMC)¹</i>
1.	Thước cặp <i>Caliper</i>	(0 ~ 150) mm	Giá trị độ chia/ <i>Graduation:</i> 0.01 mm	GEHP-WQC-WI-P00-016 (2023)	(5.8+8.3L) μm [L]: m
		(0 ~ 200) mm			(8.18+21.2L) μm [L]: m
		(0 ~ 300) mm			(9.13+17.1L) μm [L]: m
		(0 ~ 600) mm			
		(0 ~ 750) mm			
		(0 ~ 1000) mm			
		(0 ~ 1500) mm			
2.	Panme <i>Micrometer</i>	(0 ~ 150) mm	Giá trị độ chia/ <i>Graduation:</i> 0.001 mm	GEHP-WQC-WI-P00-015 (2023)	(2+12L) μm [L]: m
		(150 ~ 300) mm			(1+23L) μm [L]: m
		(300 ~ 400) mm			
		(400 ~ 500) mm			
		(600 ~ 700) mm			
		(700 ~ 800) mm			
		(800 ~ 900) mm			
		(900 ~ 1000) mm	Giá trị độ chia/ <i>Graduation:</i> 0.01 mm		(6+20L) μm [L]: m
		(1000 ~ 1200) mm			
		(50 ~ 1000) mm	Giá trị độ chia/ <i>Graduation:</i> 0.01 mm		(6+12L) μm [L]: m
		3.	Thước đo sâu <i>Dept gauge</i>		(0 ~ 300) mm

DANH MỤC PHÉP HIỆU CHUẨN ĐƯỢC CÔNG NHẬN*LIST OF ACCREDITED CALIBRATION***VILAS 1269****Lĩnh vực hiệu chuẩn: Lực****Field of calibration: Force**

TT	Tên đại lượng đo hoặc phương tiện đo được hiệu chuẩn <i>Measurand/ equipment calibrated</i>	Phạm vi đo <i>Range of measurement</i>	Quy trình hiệu chuẩn <i>Calibration Procedure</i>	Khả năng đo và hiệu chuẩn (CMC) ^{1/} <i>Calibration and Measurement Capability (CMC)¹</i>
4.	Cờ lê lực (điều chỉnh được) <i>Torque wrench (Adjustable) (Type II, class A - ISO 6789)</i>	(0 ~ 200) Nm	GEHP-WQC-WI-P00-014 (2023)	0.69 %
5.	Cờ lê lực (giá trị cố định) <i>Torque wrench (fixed adjustment) (Type II, class B - ISO 6789)</i>	(2 ~ 400) Nm		0.47 %
6.	Súng lực, tua vít lực <i>Screwdriver (Adjustable) (Type II, class D -ISO 6789)</i>	(2 ~ 12) Nm		0.76 %

Ghi chú/Note:

- GEHP-WQC-WI: qui trình hiệu chuẩn do PTN xây dựng/ *Calibration procedures developed by Laboratory.*

⁽¹⁾ Khả năng đo và hiệu chuẩn (CMC) được thể hiện bởi độ không đảm bảo đo mở rộng, diễn đạt ở mức tin cậy 95%, thường dùng hệ số phủ $k=2$ và công bố tối đa tới 2 chữ số có nghĩa. *Calibration and Measurement Capability (CMC) expressed as an expanded uncertainty, expressed at approximately 95% level of confidence, usually using a coverage factor $k=2$ and expressed with maximum 2 significance digits.*

Trường hợp Công ty TNHH GE VERNOVA Hải Phòng cung cấp dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hoá thì Công ty TNHH GE VERNOVA Hải Phòng phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for the GE Vernova Haiphong Company Limited that provides product quality testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*

